

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – GIA LAI
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 08/QĐ-TA,

Gia lai, ngày 30 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - GIA LAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Lê Thị Hòa.
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Gia Lai, tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 08/2025/QĐ-TA, ngày 26 tháng 9 năm 2025 đối với:

Chu Văn H1, tên gọi khác Không. Giới tính: Nam

Sinh ngày 19 tháng 02 năm 2002

CCCD số: 064202002266.

Nghề nghiệp: Làm nông

Nơi cư trú: Thôn D, xã I, tỉnh Gia Lai.

Con ông: (Không xác định) và bà Chu Thị V, sinh năm 1973.

(Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện Cơ quan đề nghị: Ông Lê Văn T – Trưởng Công an xã I, tỉnh Gia Lai.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Gia Lai: Ông Phan Cao Kỳ - Kiểm sát viên.
3. Những người khác được yêu cầu tham gia phiên họp: Không

NHẬN THẤY:

Chu Văn H1 là đối tượng nghiện ma túy, bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 6/2024. Ngày 01/9/2025, Chu Văn H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 08/9/2025, Trạm Y tế xã I kết luận Chu Văn H1 là người nghiện ma túy, loại ma túy Methamphetamine và A. Ngày 08/9/2025, H1 cam kết về việc đăng ký tự nguyện cai nghiện tại Ủy ban nhân dân xã I, nhưng quá thời hạn 05 ngày không thực hiện nên ngày 18/9/2025 Ủy ban nhân dân xã I đã lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện và Công an xã I đã thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đồng thời giao cho gia đình quản lý trong thời gian lập hồ sơ.

Tại phiên họp, Công an xã I đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn H1 với thời hạn 18 tháng.

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Chu Văn H1 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Về việc tuân thủ theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị Chu Văn H1 được đảm bảo theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 9 – Gia Lai giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của cơ quan đề nghị đối với Chu Văn H1 với thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Cơ quan đề nghị; ý kiến của Kiểm sát viên và những người tham gia phiên họp;

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn H1 của Công an xã I, tỉnh Gia Lai: Đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 41 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Như vậy đã có đủ căn cứ xác định, Chu Văn H1 là “Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện” nên là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021. Chu Văn H1 có nơi cư trú ổn định nên Công an xã I đã giao cho gia đình quản lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 2 Điều 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Chu Văn H1 được thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43, 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Chu Văn H1 thì thấy rằng: Hành vi vi phạm pháp luật của Chu Văn H1 là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Xét về tình tiết tăng nặng thì Chu Văn H1 không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hành chính của Chu Văn H1 đã thành khẩn khai báo về hành vi vi phạm nên cũng cần xem xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của Công an xã I về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn H1 là có căn cứ và đúng pháp luật.

Căn cứ vào các Điều 6, khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 1 Điều 10, Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32 và 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Các Điều 40, 41, 42, 43, 45 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai; địa chỉ: Thôn B, xã B, tỉnh Gia Lai đối với Chu Văn H1, tên gọi khác Không, sinh ngày 19 tháng 02 năm 2002.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, thời hạn tính từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này đến Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Thời hạn khiếu nại của người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp là 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được tổng đạt hợp lệ.

Thời hạn kiến nghị của Công an xã I, thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 – Gia Lai là 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã I, tỉnh Gia Lai.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 9 – Gia Lai;
- Công an xã Ia Krái;
- Người bị đề nghị;
- PC10 Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hòa